

# CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI THỰC VẬT – TẾT VÀ MÙA XUÂN

Chủ đề nhánh: Bé thích loại rau nào. Tuần 4: Từ ngày 03/02 đến ngày 07/02/2025

| Thứ<br>H động                     | T. gian           | Thứ 2                                                                                                                                                 | Thứ 3                                                          |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| Đón trẻ                           |                   | Cô đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ chào cô và chào bố mẹ, dạy trẻ cất đồ, Trò chuyện với trẻ tác hại của ăn <i>uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn</i> |                                                                |
| Thể dục<br>sáng                   | 80 - 90<br>phút   | Nội dung                                                                                                                                              | * Mục tiêu                                                     |
|                                   |                   | Hô hấp: Gà gáy                                                                                                                                        | Nhằm phát triển hệ hô hấp, cơ                                  |
|                                   |                   | Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước<br>ngực                                                                                                             | chân, tay, bụng, biết tập theo nhịp<br>bài hát                 |
|                                   |                   | Bụng: Nghiêng người sang hai bên                                                                                                                      | * Chuẩn bị:                                                    |
|                                   |                   | Chân: Đứng lần lượt từng chân....                                                                                                                     | Vòng TD, trang phục gọn gàng                                   |
|                                   |                   | Tập thể dục theo nhạc bài hát: Em yêu cây xanh                                                                                                        |                                                                |
| Hoạt động<br>học                  | 30 – 40<br>phút   | <b>THỂ DỤC</b>                                                                                                                                        | <b>LQCV</b>                                                    |
|                                   |                   | <i>Ném xa bằng hai tay (3,4,5t)</i>                                                                                                                   | Tập tô chữ cái l,m,m                                           |
|                                   |                   |                                                                                                                                                       |                                                                |
| Chơi ngoài<br>trời                | 30 – 40<br>phút   | QSCMD: QS cây bắp cải, trải nghiệm ương mầm rau cải.                                                                                                  |                                                                |
|                                   |                   | TCVD: Kéo co, chuyền bóng bằng hai tay, lộn cầu vòng, bịt mắt bắt dê,                                                                                 |                                                                |
|                                   |                   | CTYT: Xâu hoa, vòng, hạt hạt,sỏi, que kem, lá cây, đồ chơi ngoài                                                                                      |                                                                |
| Chơi hoạt<br>động ở các<br>góc    | 40 - 50<br>phút   | * Nội dung                                                                                                                                            | * Mục tiêu                                                     |
|                                   |                   | Góc PV: Bán hàng, Bác sĩ ,Nấu ăn.                                                                                                                     | Trẻ chơi thành thạo công việc của<br>Bán hàng, Nấu ăn, bác sĩ. |
|                                   |                   | Góc XD: Xây vườn rau, vườn cây                                                                                                                        | Trẻ phân biệt được các khu vực<br>Xây vườn rau, vườn cây       |
|                                   |                   | Góc NT: Vẽ tô màu các loại rau                                                                                                                        | Biết vẽ tô màu các loại rau                                    |
|                                   |                   | Ăn lá, rau ăn củ. Cho trẻ hát bài<br>hát trong chủ đề                                                                                                 | Biết biểu diễn các bài hát                                     |
|                                   |                   | Góc HT: Tập tô, đồ các nét chữ ...                                                                                                                    | Trẻ biết tô, đồ các nét chữ....                                |
|                                   |                   | Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây<br>rau                                                                                                                  | Trẻ biết chăm sóc các cây rau                                  |
|                                   |                   |                                                                                                                                                       |                                                                |
|                                   |                   |                                                                                                                                                       |                                                                |
| Ăn trưa                           | 60 - 70<br>phút   | - Giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn và sau khi                                                                                  |                                                                |
|                                   |                   | - Trò chuyện về món ăn và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ                                                                                    |                                                                |
| Ngủ trưa                          | 140 -<br>150 phút | - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh. Hướng dẫn trẻ tự lấy gối khi ngủ, cô cho trẻ                                                                                |                                                                |
|                                   |                   |                                                                                                                                                       |                                                                |
| Ăn phụ                            | 20 - 30<br>phút   | - Cô tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho trẻ trong khi ăn , động viên trẻ                                                                             |                                                                |
|                                   |                   |                                                                                                                                                       |                                                                |
| Chơi hoạt<br>động theo<br>ý thích | 70 - 80<br>phút   | DTV: Hoa mai, hoa đào                                                                                                                                 | LQKTM: Truyện: Nhổ củ cải                                      |
|                                   |                   | Chơi theo ý thích                                                                                                                                     | Chơi theo ý thích                                              |
|                                   |                   | Nêu gương cuối ngày                                                                                                                                   | Nêu gương cuối ngày                                            |
|                                   |                   |                                                                                                                                                       |                                                                |
|                                   |                   |                                                                                                                                                       |                                                                |
| Trả trẻ                           | 60 - 70<br>phút   | Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc, xem tranh ảnh về một số loại rau                                                                                      |                                                                |
|                                   |                   | Cho trẻ đọc đồng dao “Lúa ngô là cô đậu nành”                                                                                                         |                                                                |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 tuần, từ ngày 30/12 đến ngày 07 tháng 02 năm 2025  
\* Giáo viên dạy sáng: Lò Thị Thuỷ \* Dạy chiều: Lò Thị Ngân

| Thứ 4                                                                                                                                                |  | Thứ 5                                                                                                                 |  | Thứ 6                       |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------|--|
| Cắt đồ dùng cá nhân vào nơi quy định rồi vào lớp. Trò chuyện với trẻ về các loại rau <i> nhiều đồ ngọt dễ béo phì</i> , chơi theo ý thích. Điềm danh |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| * Khởi động:                                                                                                                                         |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| Cô cho trẻ đi chạy kết hợp theo hiệu lệnh sắc xô sau đó chuyển đội hình thành hàng dọc ngang giãn đều                                                |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| * Trọng động:                                                                                                                                        |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| Tập các động tác theo nhịp bài hát                                                                                                                   |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| * Hồi tĩnh: Cho trẻ chơi chim bay, cò bay và nhẹ nhàng đi vào lớp                                                                                    |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| Nhảy dân vũ: Tchu Tcha                                                                                                                               |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| VĂN HỌC                                                                                                                                              |  | KPKH                                                                                                                  |  | ÂM NHẠC                     |  |
| Truyện: Nhổ củ cải                                                                                                                                   |  | Trò chuyện về một số loại rau                                                                                         |  | NDTT: DH: Bắp cải xanh      |  |
|                                                                                                                                                      |  |                                                                                                                       |  | NDKH: NH: Bầu và bí         |  |
|                                                                                                                                                      |  |                                                                                                                       |  | TCAN: Hát theo hình vẽ      |  |
| ai nhanh nhất, truyền tin,...                                                                                                                        |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| trời...                                                                                                                                              |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| * Chuân bị                                                                                                                                           |  | * Tổ chức hoạt động                                                                                                   |  |                             |  |
| Bộ đồ nâu ăn, Bác sĩ, bán hàng                                                                                                                       |  | * Thỏa thuận trước khi chơi: Cô thảo luận với trẻ về các góc chơi, cho trẻ cài thẻ vào góc                            |  |                             |  |
| Khôì gỗ, nút nhựa, gạch                                                                                                                              |  | chơi trẻ thích và về nhóm lấy đồ chơi ra chơi,                                                                        |  |                             |  |
| nhựa, bộ xếp nút, cây, hoa                                                                                                                           |  | * Tổ chức chơi: cô đến từng nhóm gợi ý cho trẻ nhận vai chơi và thể hiện hành động chơi Như đọc vệt hóa đơn bán hàng, |  |                             |  |
| Tranh cho trẻ tô màu. Vẽ một                                                                                                                         |  | thực đơn món ăn.Cô gợi ý để trẻ liên kết các góc chơi, cô chơi                                                        |  |                             |  |
| sô loại cây.... Phách tre, trống,                                                                                                                    |  | cùng trẻ, quan sát trẻ, động viên trẻ thể hiện vai chơi                                                               |  |                             |  |
| sắc xô.                                                                                                                                              |  | * Nhận xét: Cô đến từng nhóm nhận xét cách thể hiện vai chơi                                                          |  |                             |  |
| Vở tập tô, bút chì, bút màu...                                                                                                                       |  | nào đã đạt                                                                                                            |  |                             |  |
| Bình tưới, rẻ lau                                                                                                                                    |  | Yêu cầu, sự liên kết giữa các nhóm chơi,                                                                              |  |                             |  |
|                                                                                                                                                      |  | Cô nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng để đúng nơi qui định                                                                  |  |                             |  |
| vệ sinh. Nhắc trẻ khi ăn không nói chuyện, không làm rơi vãi cơm                                                                                     |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| chất đủ lượng cho cơ thể, <i>ăn thức ăn đã nấu chín, uống nước đã đun sôi.</i>                                                                       |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu. Giúp trẻ nhẹ nhàng đi vào giấc ngủ.                                                                            |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| ăn hết xuất.                                                                                                                                         |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| RKNS: Kỹ năng làm đất trồng rau                                                                                                                      |  | TCM: TCHT: Chọn Rau                                                                                                   |  | Hát dân ca: Lý cây xanh     |  |
| Chơi theo ý thích                                                                                                                                    |  | Chơi theo ý thích                                                                                                     |  | Chơi theo ý thích           |  |
| Nêu gương cuối ngày                                                                                                                                  |  | Nêu gương cuối ngày                                                                                                   |  | Bình cờ phát thiếu bé ngoan |  |
|                                                                                                                                                      |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
|                                                                                                                                                      |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| Trẻ xem tranh ảnh ở góc TCTV về hình ảnh các loại rau                                                                                                |  |                                                                                                                       |  |                             |  |
| Xum quanh trẻ. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, Vệ sinh cá nhân trả trẻ                                                                  |  |                                                                                                                       |  |                             |  |

